TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:36/2022/HS-ST
Ngày:26-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Hải

2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

- *Thư ký phiên toà*: Bà Dương Thanh Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên toà:* Bà Ma Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 22/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 02/8/2022 đối với các bị cáo:

1.**Họ và tên: Lô Văn L**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1991, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm B, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Lô Văn Q (đã chết) và bà Phương Thị L (đã chết); có vợ Trần Thị Ph; có 2 con (Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2.Họ và tên: Lường Văn H; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1995; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm L, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Lường Văn H và bà Vi Thị Nh; có vợ là Lầu Thị P; có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Lô Văn H1; tên gọi khác: Hoàng; giới tính: Nam; sinh năm 1992; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở:xóm B, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; con ông Lô Văn Q (đã chết) và bà Phương Thị

L (đã chết); có vợ Lục Thị D; có 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Hoàng Văn M; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1994; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm B, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; học vấn: 3/12; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Linh Thị H; Vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Vi Văn T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1998; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm L, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Vi Văn Th (đã chết) và bà Hoàng Thị V; Vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Hoàng Văn Th; tên gọi khác: Hòa; giới tính: Nam; sinh năm 1985; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm Ph, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Hoàng Văn Tr (đã chết) và bà Lý Thị Qu; Vợ: Hứa Thị T, vợ chồng có 02 con chung (Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: Hoàng Văn L1; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1964; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xómPh, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Hoàng Văn V (đã chết) và bà Triệu Thị T (đã chết); Vợ: Đàm Thị T (đã chết), vợ chồng có 02 con chung (Con lớn sinh năm 1996 (đã chết), con nhỏ sinh năm 1998); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: Lý Văn M1; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1988; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm B, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Lý Văn I và bà Phùng Thị A; Vợ: Nông Thị T, vợ chồng có 02 con chung (Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: Nguyễn Thị Hương L2; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ sinh năm 1971; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tổ 2, phường Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; Chồng: Ngô Văn Q, vợ chồng có 02 con chung (Con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2001); tiền án, tiền sự: Không.

Không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1.Anh Lô Văn H2, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm B, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

2.Ông Ngô Văn Q, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, phường Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

- Người tham gia tố tụng khác:

+Người chứng kiến: Ông Vũ Ngọc T, sinh năm 1974(Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm B, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 20/12/2021, Tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phối hợp cùng Công an xã V, huyện Đồng Hỷ bắt quả tang tại đồi keo của gia đình Lô Văn L, sinh năm 1991, thuộc xóm B, xã V, huyện Đồng Hỷ có một số đối tượng đang tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và bắt giữ được Lý Văn M1, Vi Văn T, các đối tượng còn lại bỏ chạy thoát. Thu giữ vật chứng gồm: Số tiền 3.400.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam trên chiếu bạc; 01 bao tải dứa, 01 bát con, 01 đĩa sứ, 03 quân vị làm bằng tre (một mặt bôi đen, một mặt trắng); 01 bút dạ mực màu đen, 01 dao nhọn chuôi bằng gỗ và 01 đôi dép màu xanh.

Trong 02 ngày 20 và 21/12/2021, các đối tượng Hoàng Văn Th, Hoàng Văn L1, Lô Văn L, Lô Văn H1, Lường Văn H và Hoàng Văn M đã lần lượt đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lô Văn H1 đã tự nguyện giao nộp số tiền 2.000.000đ (trong đó 1.000.000đ là tiền Hoa cầm đi để đánh bạc và 1.000.000đ tiền thắng bạc khi bỏ chạy H1 cầm theo). Ngày 20/12/2021, Lô Văn H2 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ số tiền 300.000đ là tiền L thắng bạc cho Huy.

Tại Cơ quan điều tra , các bị cáo khai: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/12/2021, Lô Văn L đang ở nhà thì có Lường Văn H, Vi Văn T đến chơi, trong lúc ngồi uống nước H có bảo L "Xem có ai chơi không" ý nói là đánh bạc, thì L gọi điện thoại cho Hoàng Văn Th. Sau khi nhận cuộc gọi của L có Hoàng Văn L1 đang ngồi cạnh nên Th rủ L1 đến nhà L để đánh bạc. Khi Th và L1 đến nhà L thì có L, H, T đang ngồi uống nước, sau đó L đi ra ngoài có việc. Lúc này

có Lô Văn H1 (là em trai L) cũng đến nhà L chơi. Cả nhóm ngồi uống nước đến khoảng 15h30 phút cùng ngày thì H nói "Mọi người đông đủ rồi làm tý đi", ý nói đánh bạc, mọi người đồng ý. Lô Văn H1 vào bếp nhà L lấy 01 bát con, 01 đĩa sứ, 01 con dao, 01 bút dạ rồi cùng nhau lên đồi keo nhà L (cách nhà L khoảng 70m). H1 dùng dao cắt tH tre làm 04 quân đóm, dùng bút dạ tô 04 mặt quân đóm mầu đen rồi tất cả cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. H, T, Th, L1 và H1 tham gia đánh bạc được khoảng 3, 4 ván (H1 là người xóc cái) thì L và Hoàng Văn M lên, M cầm theo 01 chiếc bao tải dứa đến để ở giữa vị trí các đối tượng đang đánh bạc rồi cả 2 tham gia đánh bạc cùng. Một lúc sau thì có Lý Văn M1 đến tham gia đánh bạc cùng. Các bị cáo cùng nhau đánh bạc đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày thì bị phá t hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Hình thức đánh xóc đĩa được các bị cáo thống nhất như sau: Người cầm cái sẽ là người xóc cái để cho mọi người tham gia đánh bạc, quy định bên trái của người cầm cái là cửa lẻ, bên phải người cầm cái là cửa chẵn, sử dụng 01 chiếc đĩa sứ, 01 chiếc bát con và 04 quân vị làm bằng tre (01 mặt bôi đen). Khi bắt đầu chơi, người xóc cái cho 04 quân vị vào đĩa và úp bát lên, sau đó người cầm cái sẽ xóc và đặt xuống chiếu bạc để các con bạc đặt cửa. Kết quả chẵn, lẻ được tính như sau: Khi mở bát nếu có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu thì cửa chẵn sẽ thắng bạc. Nếu có 01 hoặc 03 quân vị cùng màu thì cửa lẻ sẽ thắng bạc. Người chơi sẽ đặt tiền cược vào bên chẵn hoặc lẻ, nếu thắng bạc được hưởng gấp đôi số tiền đã đặt cược, đặt cược thấp nhất là 10.000đ, cao nhất thì tùy vào từng người chơi đặt tiền, nếu thua bạc thì sẽ bị mất số tiền đã đặt cược. Người cầm cái, lấy tiền của của những người thua bạc trả cho những người thắng bạc. Nếu tổng số tiền đặt cược của người thua bạc nhỏ hơn số tiền đặt cược của người thắng bạc, thì người cầm cái phải lấy tiền của mình ra bù vào trả cho người thắng bạc, ngược lại số tiền đặt cược của người thua bạc lớn hơn số tiền đặt cược của người thắng bạc thì sau khi trả tiền cho người thắng bạc xong người cầm cái được hưởng số tiền chênh lệch còn lại.

Về số tiền các bị cáo mang theo dùng để đánh bạc : Lô Văn H1 khai mang theo 1.000.000 đồng; Lường Văn H khai mang theo 200.000 đồng; Hoàng Văn Th khai mang theo 1.700.000 đồng; Hoàng Văn L1 khai mang theo 360.000đ, Lý Văn M1 khai mang theo số tiền khoảng 700.000đ, Hoàng Văn M khai mang theo số tiền khoảng 1.000.000 đồng, Lô Văn L có khoảng 6.000.000đ, T không có tiền. Sau khi H thua hết 200.000đ thì H vay L 5.000.000đ, khi vay được tiền, H cho T vay 3.000.000đ để tiếp tục đánh bạc. Trong lúc đánh bạc có Lô Văn H2 là em trai của L và H1 đến xem, lúc thắng bạc L có cho H2 300.000đ, sau đó H2 về nhà. Khi đang đánh bạc Th và L1 hết tiền đi về trước. Các bị cáo đều xác định số tiền 5.700.000 đồng trong đó có 3.400.000đ thu giữ khi bắt quả tang là tiền của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn M đã giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, lắp sim số 0336092613, đã qua sử dụng. Tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại do M giao nộp, kết quả: phát hiện tại phần mềm mạng xã hội Zalo của M có tin nhắn mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị

Hương L2, sinh năm 1971, trú tại tổ 2, phường Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Hương L2, kết quả phát hiện, thu giữ: 02 quyển sổ không có bìa, trong có ghi nhiều số tự nhiên, 02 tờ giấy có dòng kẻ, có ghi nhiều số tự nhiên, 01 tờ giấy bên trong có ghi các số tự nhiên, 01 túi xách màu nâu, bên trong có 11.300.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 10 bút bi mực màu xanh, 01 điện thoại di động Iphone màu xanh, 02 quyển vở ô ly, 01 máy tính Casio, một số tờ giấy và cáp ghi các dãy số tự nhiên.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn M và Nguyễn Thị Hương L2 khai nhận: Khoảng đầu năm 2020, M có quen biết với L2, L2 bán vé xổ số tại quầy bán vé số phía trước cổng Bảo tàng Thái Nguyên. Quá trình bán vé số, L2 bán cả số lô, số đề để kiếm lời. Khoảng tháng 12/2021, M có đến quầy của L2 rồi kết bạn qua mạng xã hội Zalo với L2 để thực hiện việc mua số lô, số đề thông qua việc nhắn tin qua Zalo thì L2 đồng ý.

M và L2 thống nhất mua số lô, số đề với giá tiền như sau: đối với số lô: 23.000đ/1điểm lô, trúng thưởng sẽ được 80.000đ, số đề: 1000đ/1 số đề, trúng thưởng sẽ được 70.000đ/1000đ. Sau đó L2 sẽ chuyển số lô, số đề của M mua cho một người phụ nữ tên Phương với giá tiền như sau: với số lô: 22.000đ/ 1 điểm lô, số đề: 73,5% tổng số tiền đề để hưởng phần trăm hoa hồng.

Về hình thức đánh những người chơi thỏa thuận như sau: Đánh bạc bằng hình thức số đề là việc người chơi bỏ tiền ra ghi mua số đề, người chơi lựa chọn đặt một khoản tiền vào bất kỳ số nào gồm 2 chữ số trong dãy số từ 00 đến 99. Nếu số đề người chơi ghi mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc phát hành trong ngày thì người chơi thắng bạc và được L2 trả số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra ghi mua số đề. Nếu số đề người chơi ghi mua không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì người chơi mất số tiền đã mua.

Đánh bạc bằng hình thức số lô là việc người chơi đặt một khoản tiền vào một hoặc nhiều số gồm 02 chữ số trong dãy số từ 00 đến 99, nhưng khoản tiền đặt chơi số lô được quy ước ghi thành điểm, mỗi điểm có trị giá từ 22.000đ đến 23.000đ. Nếu số lô người chơi ghi mua trùng với 02 số cuối của bất kỳ 02 số cuối nào trong 27 giải thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc phát hành trong ngày thì người chơi thắng bạc và được L2 trả số tiền 80.000đồng cho 1 điểm lô. Nếu số lô người chơi ghi mua không trùng với 02 số cuối của 27 số giải thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc thì người chơi mất số tiền đã mua.

Với hình thức đánh bạc như trên, từ ngày 15 đến ngày 22/12/2021 L2 đã thông qua mạng Zalo bán số lô, số đề cho những người sau:

- Ngày 15/12/2021: L2 đã bán cho M số lô 71, 47 x 100 điểm, 44 x 60 điểm. Tổng 260 điểm x 23.000đ/01 điểm = 5.980.000đ; Số đề 71 x 100.000đ. Tổng số tiền mua số lô, số đề là 6.080.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc ngày 15/12/2021, xác định M trúng thưởng số lô 71, 47 với số điểm là 200 điểm x 80.000đ/1 điểm = 16.000.000đồng. Như vậy, tổng số tiền L2 và M đánh bạc là 6.080.000đ + 16.000.000đ = 22.080.000đ. M được hưởng L1 số tiền

9.920.000đ. L2 được hưởng L1 số tiền là 286.500đ (Trong đó tiền bán số lô là 260.000đ, tiền bán số đề là 26.500đ)

- Ngày 18/12/2021 L2 tiếp tục bán cho M số lô 68 x 10 điểm = 230.000đồng. So với kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc trong ngày thì M không trúng thưởng, L2 được hưởng L1 là 10.000đồng.

- Ngày 22/12/2021 L2 bán số lô, số đề cho những người không biết tên, địa chỉ, sử dụng các số thuê bao 0349010444, 0365570341, 0963960883, cụ thể:

+ L2 bán cho người sử dụng số thuê bao 0349010444 các số đề 95, 59, 75, 85, 58, 15, 51 mỗi số 50.000đồng = 350.000đ, 57 x 280.000đồng; số lô 57 x 50 điểm x 22.500đồng /01 điểm = 1.125.000đồng. Như vậy tổng số tiền là 1.755.000đồng

+ L2 bán số đề cho người sử dụng số thuê bao 0365570341 các số đề: dây 66, 56, 58, 68, 89, 25, 29, 69, 62x5 = 340.000đồng.

+ L2 bán số lô, số đề cho người sử dụng số thuê bao 0963960883 các số lô 07, 13, 20, 24, 28, 33, 35, 40, 47, 51, 55, 74, 82, 95, 99 x 1 điểm; số lô 31 x 2 điểm; số lô 71 x 3 điểm; số lô 14, 37 x 4 điểm; số lô 79 x 5 điểm. Tổng là 33 điểm x 23.000đồng/1 điểm = 759.000đồng; Các số đề: đầu 2, đầu 3 x 1.000đồng = 20.000đồng; số đề tổng 1, tổng 6 gồm: 01, 10, 56, 65, 38, 83, 29, 92, 46, 74, 06, 60, 15, 51, 79, 97, 33, 88, 24, 42 mỗi số x 1.000đồng = 20.000đồng; số đề 24, 29 mỗi số 5.000đồng = 10.000đồng; số đề 38 x 10.000đồng; số đề 33 x 50.000đồng. Tổng số tiền bán số đề là 110.000đồng. Như vậy tổng số tiền bán số lô, số đề là 759.000đ + 110.000đồng = 869.000đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 17.000.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 bát con, 01 đĩa sứ, 03 quân đóm bằng tre một mặt đen, một mặt trắng, 01 dao đầu nhọn chuôi bằng gỗ, 01 bao tải dứa KT 58cm X 96 cm; 01 đôi dép nhựa có chữ Luoeu, đế dép màu xanh, phần trên dép màu xám, 01 bút dạ màu đen; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B4, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, lắp sim số 0336092613, Imeil 1 có số 8644150579531, Imeil 2 có số 864415057979523, điện thoại đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B4, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, bên trong có lắp sim số 0979212857, số máy MGJ83VN/A, số seri: FFXDWLFNOFOV, số ImeL: 354112724639435, điện thoại đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong có 01 máy tính Casino, 10 bút bi mực màu xanh; 01 túi xách có quai màu nâu, đã qua sử dụng. Tất cả các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

02 quyển sổ không có bìa, 02 trang giấy có các số tự nhiên, 02 cáp có các số tự nhiên, 02 quyển vở ô ly, bên ngoài bìa có in chữ Hong Ha; 02 bìa cát tông được cắt ra từ hộp vỏ thuốc lá Thăng Long; 02 tờ giấy A4 có dòng kẻ, trên mặt có các số tự nghiên, 01 tờ cáp có các số tự nhiên, 01 tập cáp; 01 tờ giấy được ép dẻo có dấu đỏ và chữ thông báo kết quả mở thưởng xổ số của Công ty TNHH Nhà nước một thành viên xổ số kiến thiết Thái Nguyên; 09 tờ giấy A4 trên tờ giấy là bảng kê dự thưởng số lô tô của Công ty TNHH nhà nước một thành viên

xổ số kiến thiết Miền Bắc và 03 mảnh giấy có dòng kể ngang được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSĐH ngày 14/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã quyết định truy tố Hoàng Văn M, Lường Văn H, Lô Văn H1 (tên gọi khác: Hoàng), Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn Th (tên gọi khác: H1), Hoàng Văn L1, Lý Văn M1 và Nguyễn Thị Hương L2 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ giữ nguyên bản Cáo trạng số 33/CT-VKSĐH ngày 14/7/2022, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn M, Lường Văn H, Lô Văn H1 (tên gọi khác: Hoàng), Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn Th (tên gọi khác: Hòa), Hoàng Văn L1, Lý Văn M1 và Nguyễn Thị Hương L2 phạm tội "Đánh bạc";

Đề nghị áp dụng khoản 1,3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Hoàng Văn M từ 6 đến 9 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng;

Đề nghị áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Lường Văn H, Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn L1 và Nguyễn Thị Hương L2 mỗi bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng; phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Lô Văn H1 (Tên gọi khác: Hoàng), Lý Văn M1, Hoàng Văn Th (tên gọi khác: Hòa) mỗi bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng; miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.700.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vi vo của bị cáo Hoàng Văn M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 của bị cáo Nguyễn Thị Hương L2 là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Buộc bị cáo Hoàng Văn M nộp số tiền 16.000.000đ và Nguyễn Thị Hương L2 nộp số tiền 6.366.500đ là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và tiền thu lời bất chính nộp Ngân sách Nhà nước; tạm giữ số tiền 11.300.000 đồng của bị cáo Hương để đảm bảo thi hành án; tịch thu, tiêu hủy vật chứng khác.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không

người nào có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định các bị cáo Lường Văn H, Lô Văn H1, Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn M, Hoàng Văn Th, Hoàng Văn L1 và Lý Văn M1 có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "xóc đĩa" được thua bằng tiền, với số tiền dùng để đánh bạc là 5.700.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị Hương L2 và Hoàng Văn M đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn Zalo với tổng số tiền là 22.080.000đồng.

[3] Bản cáo trạng số 33/CT-VKSĐH ngày 14/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ truy tố Lường Văn H, Lô Văn H1, Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn M, Hoàng Văn Th, Hoàng Văn L1, Lý Văn M1 và Nguyễn Thị Hương L2 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Nội dung Khoản 1 Điều 321 BLHS quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền ... trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4] Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

[5] Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau đánh bạc, phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau. Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy các bị cáo Lường Văn H, Lô Văn H1, Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn Th, Hoàng Văn L1, Lý Văn M1 và Nguyễn Thị Hương L2 đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Văn M được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội 2 lần trở lên.

Về hình phạt đối với các bị cáo:

[7] Đối với bị cáo Hoàng Văn M chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 2 lần trở lên. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, nên áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Đối với các bị cáo Lường Văn H, Lô Văn H1, Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn Th, Hoàng Văn L1, Lý Văn M1 và Nguyễn Thị Hương L2 đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và lời đề nghị của các bị cáo, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ khả năng để các bị cáo tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lường Văn H, Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn L1, Hoàng Văn M và Nguyễn Thị Hương L2. Đối với bị cáo Lý Văn M1, Lô Văn H1, Hoàng Văn Th thuộc hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng: - Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.700.000 đồng và 02 điện thoại di động các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

- Buộc bị cáo Hoàng Văn M phải nộp số tiền 16.000.000đ và bị cáo Nguyễn Thị Hương L2 phải nộp số tiền 6.366.500đ là tiền đánh bạc và tiền thu lời bất chính vào ngân sách Nhà nước.

-Tạm giữ số tiền 11.300.000 đồng của Nguyễn Thị Hương L2 để đảm bảo thi hành án;

- Sổ và cáp đề được lưu trong hồ sơ vụ án

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng khác.

[11]Về án phí: Các bị cáo Lường Văn H, Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn L1, Hoàng Văn M và Nguyễn Thị Hương L2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Các bị cáo Lô Văn H1, Hoàng Văn Th và Lý Văn M thuộc gia đình hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên miễn án phí cho các bị cáo.

[12]Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[13] Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có Lô Văn H2 là người được Lô Văn L cho 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), do H2 không tham gia đánh bạc, không biết số tiền trên do L thắng bạc. Sau khi biết được số tiền trên là do L đánh thắng bạc mà có, H2 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an nên không xem xét xử lý.

Đối với người phụ nữ tên Phương và những người sử dụng các số thuê bao 0349010444, 0365570341, 0963960883 tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị

Hương L2, do không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô ngày 18/12/2021 của Hoàng Văn M và Nguyễn Thị Hương L2, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Đồng Hỷ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn M, Lường Văn H, Lô Văn H1 (tên gọi khác: Hoàng), Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn Th (tên gọi khác: Hòa), Hoàng Văn L1, Lý Văn M1 và Nguyễn Thị Hương L2 phạm tội "Đánh bạc".

1. Về hình phạt chính:

1. 1 Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Hoàng Văn M 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành bản án.

1. 2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Lường Văn H 6 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 26/8/2022.

Xử phạt Lô Văn L 6 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 26/8/2022.

Xử phạt Lô Văn H1 6 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 26/8/2022.

Xử phạt Vi Văn T 6 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 26/8/2022.

Xử phạt Hoàng Văn Th 6 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 26/8/2022.

Xử phạt Lý Văn M1 6 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 26/8/2022.

Xử phạt Hoàng Văn L1 6 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 26/8/2022.

Xử phạt Nguyễn Thị Hương L2 6 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án 26/8/2022.

Giao các bị cáo Lường Văn H, Lô Văn L, Lô Văn H1, Hoàng Văn L1, Vi Văn T, Lý Văn M1, Hoàng Văn Th cho UBND xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hương L2 cho UBND phường Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt Lường Văn H, Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn L1, Hoàng Văn M và Nguyễn Thị Hương L2 mỗi bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: + Số tiền 5.700.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, lắp sim số 0336092613, Imel 1 có số: 8644150579531; Imel 2 có số: 864415057979523, điện thoại đã qua sử dụng

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, bên trong có lắp sim số 0979 212 857, số máy MGJ83VN/A, số seri: FFXDWLFNOFOV, số Imel: 354112724639435, điện thoại đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo Hoàng Văn M phải nộp số tiền 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng) và bị cáo Nguyễn Thị Hương L2 phải nộp số tiền 6.366.500đ (Sáu triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm đồng) là tiền đánh bạc và tiền thu lời bất chính vào ngân sách Nhà nước.

-Tạm giữ số tiền 11.300.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị Hương L2 để đảm bảo thi hành án;

- Sổ và cáp đề được lưu trong hồ sơ vụ án

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong có 01 máy tính Casino, 10 bút bi mực màu xanh;

+ 01 túi xách có quai màu nâu, đã qua sử dụng.

+ 01 bát con, 01 đĩa sứ; 03 quân đóm bằng tre một mặt đen, một mặt trắng; 01 dao đầu nhọn chuôi bằng gỗ; 01 bao tải dứa KT 58 cm x 96 cm; 01 đôi dép nhựa có chữ Luoeu, đế dép màu xanh, phần trên dép màu xám; 01 bút dạ màu đen;

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Đồng Hỷ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ ngày 22/8/2022; số tiền 5.700.000đồng và 11.300.000 đồng theo ủy nhiệm chi số 156 ngày 09/8/2022 giữa Công an huyện Đồng Hỷ và Kho bạc Nhà nước huyện Đồng Hỷ)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án; buộc Lường Văn H, Lô Văn L, Vi Văn T, Hoàng Văn L1, Hoàng Văn M và Nguyễn Thị Hương L2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lý Văn M1, Lô Văn H1, Hoàng Văn Th.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền L1, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lô Văn H2 và ông Ngô Văn Q vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã V, huyện Đồng Hỷ
- UBND phường Ph
TP Thái Nguyên, Thái Nguyên.
- THA phạt tù;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châm Thị Vân Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châm Thị Vân Khánh